

Số 97^A/BC-UBND

Côn Đảo, ngày 15 tháng 7 năm 2016

BÁO CÁO

**Giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu,
ý kiến của UBMTTQ Việt Nam huyện và các Ban của HĐND huyện
tại kỳ họp lần thứ 2 HĐND huyện Côn Đảo khoá XI**

I. Về Kinh tế (04 ý kiến yêu cầu giải trình)

1. Phải công khai, minh bạch trong đầu tư XDCB, mua sắm tài sản công, đất đai, xây dựng theo đúng nội dung, hình thức được quy định trong Luật Phòng chống tham nhũng (**Phòng Tài chính – Kế hoạch giải trình**)

Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính; Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu UBND huyện Quyết định công bố công khai số liệu dự toán ngân sách hàng năm, đồng thời có văn bản triển khai đến các Chủ đầu tư dự án công khai tài chính đối với dự án đầu tư theo quy định.

Hàng năm, các Nghị quyết của HĐND huyện về giao chỉ tiêu kế hoạch vốn, điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn đều được gửi tới Trung tâm công báo tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện để đăng tải, thông báo công khai.

Ngoài ra, thực hiện theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra công tác phòng chống tham nhũng, UBND huyện sẽ chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện thực hiện thủ tục công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản; công khai minh bạch trong quản lý dự án đầu tư xây dựng; công khai minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước...theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Cơ quan chuyên môn làm công tác tham mưu để có sự thống nhất ngay từ đầu về chủ trương đầu tư, chỉ đạo quyết liệt trong quá trình triển khai các dự án, xử lý dứt điểm còn tồn đọng, những trường hợp cố tình gây cản trở (**Phòng Tài chính – Kế hoạch giải trình**)

Hiện nay, việc lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công gặp một số khó khăn vướng mắc và phương hướng khắc phục cụ thể như sau:

Khó khăn:

- Một số dự án gặp khó khăn về vị trí, địa điểm đầu tư: có thể vị trí đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Vườn quốc gia Côn Đảo nên bị ảnh hưởng bởi các quy định về quản lý, bảo vệ Vườn quốc gia; hoặc vị trí đầu tư thuộc phạm vi ảnh hưởng của các công trình lĩnh vực quốc phòng; hoặc có dự án khi nghiên cứu đầu tư tại địa điểm theo

quy hoạch nhưng trên thực tế lại có dự án khác (do các cơ quan, đơn vị không thuộc thẩm quyền quản lý của huyện) được cấp thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư triển khai công trình.

- Theo quy định của Luật Đầu tư công, đối với các dự án có cấu phần ngân sách Trung ương hỗ trợ thì UBND tỉnh phải có văn bản đề nghị các Bộ, ngành trung ương thẩm định về nguồn vốn và phân vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho dự án trước khi HĐND Tỉnh phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Tuy nhiên, các Bộ, ngành Trung ương khi thẩm định về nguồn vốn và phân vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho dự án đều yêu cầu phải có Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án được duyệt để làm cơ sở thẩm định. Nhưng để phê duyệt được Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án thì phải xác định được nguồn vốn đầu tư. Do những yêu cầu, quy định như trên nên việc trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án có cấu phần vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ không thể thực hiện được.

- Các dự án dự kiến sử dụng nguồn vốn đầu tư XDCB phân cấp cho UBND huyện quyết định đầu tư thì gặp khó khăn trong việc xác định, dự báo tổng nguồn vốn được phân cấp trong giai đoạn 5 năm làm cơ sở xác định khả năng cân đối vốn khi giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư do theo quy định Luật Đầu tư công thì một trong những điều kiện để dự án được bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn là phải xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để thực hiện dự án.

Phương hướng khắc phục:

- Bám sát các quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt để lựa chọn, đề xuất địa điểm đầu tư các dự án một cách phù hợp nhất trên cơ sở hạn chế đến mức thấp nhất sự tác động của các quy định về quản lý, bảo vệ Vườn quốc gia Côn Đảo, tránh ảnh hưởng đến các công trình thuộc lĩnh vực quốc phòng, đồng thời hạn chế kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Kiến nghị UBND tỉnh có văn bản báo cáo, đề xuất với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương có hướng tháo gỡ khó khăn trong việc thẩm định nguồn vốn và phân vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các dự án làm cơ sở thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án có cấu phần ngân sách Trung ương hỗ trợ.

- UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên liên hệ với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để dự báo khả năng nguồn vốn XDCB được phân cấp trong giai đoạn 2016 – 2020 để chủ động trong việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị liên quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án cũng như thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án trước khi tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn.

c. Giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tăng tỷ lệ giải ngân 6 tháng cuối năm 2016:

*** Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh:**

- Trên cơ sở kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu xây lắp và gói thầu tư vấn giám sát công trình Trường THCS Côn Đảo được UBND huyện phê duyệt, UBND huyện chỉ đạo Ban Quản lý dự án khẩn trương khởi công xây dựng dự án trong tháng 7/2016 và quản lý tiến độ, chất lượng công trình xây dựng theo tiến độ đề ra, giải ngân kế hoạch vốn được giao trong 6 tháng cuối năm 2016.

- Chỉ đạo Ban Quản lý dự án đôn đốc đơn vị thi công dự án Khu luyện tập Thể dục Thể thao Trường THPT Võ Thị Sáu khẩn trương thi công hạng mục kết cấu mái công trình các hạng mục còn lại để sớm đưa dự án vào sử dụng và giải ngân kế hoạch vốn được giao.

- Chỉ đạo Ban Quản lý dự án đôn đốc nhà thầu kiểm toán khẩn trương hoàn tất báo cáo kiểm toán quyết toán dự án Mở rộng, nâng công suất nhà máy điện An Hội để trình Sở Tài chính thẩm tra, phê duyệt quyết toán và thanh toán công nợ cho các nhà thầu.

- Chỉ đạo Ban Quản lý dự án phối hợp Điện lực Côn Đảo khẩn trương thu hồi đường dây trung thế trên không thuộc dự án Cải tạo, phát triển lưới điện trung và hạ thế Trung tâm Côn Đảo để giải ngân kế hoạch vốn được giao và lập hồ sơ hoàn công, kiểm toán, quyết toán dự án.

- Chỉ đạo Ban Quản lý cảng Bến Đầm thường xuyên liên hệ, đôn đốc Sở Xây dựng sớm thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng, kiến trúc của dự án Cảng tàu khách Côn Đảo làm cơ sở triển khai các thủ tục tiếp theo của dự án và giải ngân kế hoạch vốn được giao.

3. UBND huyện cần chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, cập nhật thường xuyên tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu KT-XH, điều chỉnh tăng giảm chỉ tiêu cho kịp thời, rút kinh nghiệm trong việc dự báo tình hình để xây dựng kế hoạch cho phù hợp.

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện đạt hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội được giao, định kỳ hàng tháng thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội đề ra.

- Việc điều chỉnh chỉ tiêu kinh tế xã hội hàng năm có nguyên nhân khách quan và chủ quan, tùy tình hình thực tế hàng năm các cơ quan, đơn vị đề nghị UBND huyện xem xét điều chỉnh, trên cơ sở đó Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND huyện đề nghị HĐND huyện xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. UBND huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc rà soát, cập nhật các chỉ tiêu, dự báo tình hình để xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017 và các năm tiếp theo đảm bảo phù hợp thực tế phát triển của địa phương.

4. Cần chấp hành nghiêm Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là trong việc xây dựng dự toán, thẩm định, phân bổ dự toán ngân sách năm 2017, của thời kỳ ổn định ngân sách và năm đầu tiên thực hiện theo Luật Ngân sách năm 2015 (**Phòng Tài chính – Kế hoạch giải trình**)

Vấn đề này, đơn vị tiếp thu và để thực hiện đúng quy định Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, đơn vị sẽ thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn thực hiện để tham mưu theo đúng quy định. Tuy nhiên, trong năm qua các khoản kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong năm phát sinh nhưng không tham mưu UBND huyện bổ sung vào dự toán đầu năm và xin ý kiến HĐND huyện để sử dụng nguồn kết dư ngân sách để bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, nguyên nhân:

a. Bổ sung những khoản khi thực hiện nhiệm vụ trong năm:

Những khoản chi thực hiện nhiệm vụ phát sinh trong năm, không bố trí trong dự toán đầu năm mà phải cấp bổ sung trong năm là do:

- Nguồn thu ngân sách huyện thấp, ngân sách tỉnh phân bổ cho ngân sách huyện chiếm khoảng 97% tổng chi ngân sách huyện.

- Các khoản chi Tỉnh giao cho Huyện trong dự toán đầu năm đều có nội dung cụ thể. Trên cơ sở dự toán của Tỉnh giao, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình HĐND huyện phân bổ cho các cơ quan, đơn vị. Do đó, ngay từ đầu năm ngân sách huyện không có nguồn để bố trí các nhiệm vụ phát sinh trong dự toán giao đầu năm.

- Đồng thời tại thời điểm lập dự toán (tháng 7 hàng năm), các đơn vị không lập dự toán những khoản chi thực hiện nhiệm vụ phát sinh trong năm, hoặc có đơn vị lập dự toán nhưng chưa có văn bản chỉ đạo của cấp trên (Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện lập dự toán tháng 7 năm 2015, đề nghị bố trí trong năm 2016 kinh phí tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2016 – 2021 là 420 triệu đồng, tuy nhiên đơn vị lại không nêu được cơ sở pháp lý để lập dự toán,...)

Do đó, Phòng Tài chính - Kế hoạch không có cơ sở bảo vệ dự toán với Sở Tài chính để đề nghị bố trí kinh phí thực hiện. Mặt khác, theo yêu cầu của Sở Tài chính khi thảo luận dự toán với huyện, những khoản kinh phí phát sinh ngoài định mức quy định trong thời kỳ ổn định, Huyện đề nghị bố trí trong dự toán đầu năm phải có văn bản chỉ đạo của cấp trên và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát sinh và các văn bản khác có liên quan được duyệt để Sở Tài chính có cơ sở thẩm định và trình lãnh đạo Sở xem xét.

b. Về xin ý kiến HĐND huyện về việc sử dụng nguồn kết dư ngân sách huyện

Căn cứ Điều 63 Luật Ngân sách nhà nước đã quy định “*Kết dư ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh được trích 50% chuyển vào quỹ dự trữ tài chính, 50% chuyển vào ngân sách năm sau, nếu quỹ dự trữ tài chính đã đủ mức giới hạn thì chuyển số còn lại vào thu ngân sách năm sau. Kết dư ngân sách các cấp khác ở địa phương được chuyển vào thu ngân sách năm sau*”;

Căn cứ Điều 32 của Luật Ngân sách nhà nước quy định về nguồn thu của ngân sách địa phương đã quy định “***Thu kết dư ngân sách địa phương theo quy định tại Điều 63 của Luật này là khoản thu ngân sách địa phương được hưởng 100%***”;

Theo quy định nêu trên thì kết dư ngân sách huyện được chuyển vào thu ngân sách huyện năm sau.

Như vậy, khi báo cáo quyết toán ngân sách huyện hàng năm được Sở Tài chính duyệt và công nhận số liệu quyết toán (trong đó có số kết dư), thì cơ quan tài chính và Kho bạc Nhà nước lập thủ tục chuyển kết dư năm trước sang nguồn thu của năm sau, đồng thời làm tăng nguồn thu ngân sách so với dự toán đầu năm được giao.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 39 của Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước có quy định:

“Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan nhà nước trong quá trình lập, tổng hợp và phân bổ dự toán ngân sách:

Lập phương án điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách cấp mình, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo yêu cầu của cơ quan hành chính nhà nước cấp trên trong trường hợp nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp không phù hợp với nhiệm vụ thu, chi ngân sách cấp trên giao;”

Thực hiện các quy định nêu trên, để có cơ sở cho Ủy ban nhân dân huyện chủ động trong điều hành ngân sách, Ủy ban nhân dân huyện trình Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phương án sử dụng và phân bổ số kết dư ngân sách huyện.

Những tháng đầu năm 2016, do chưa quyết toán ngân sách huyện với Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình HĐND huyện sử dụng số kết dư. Nguồn chi khác được bố trí đầu năm đều có mục tiêu (kinh phí chi phụ cấp ưu đãi, kinh phí của tổ công tác hỗ trợ đầu tư phát triển Côn Đảo,...). Do đó, khi tham mưu cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trong nội dung văn bản có ghi *“Trong thời gian chờ lập thủ tục và trình Hội đồng nhân dân huyện về phương án phân bổ nguồn kết dư ngân sách năm 2015, sử dụng nguồn chi khác 2016 để cấp cho đơn vị, sau khi phương án sử dụng nguồn kết dư ngân sách năm 2015 được Hội đồng nhân dân huyện đồng ý sẽ hoàn trả nguồn chi khác 2016”*.

II. Về Văn hóa – Xã hội (04 ý kiến giải trình)

1. Giải trình về công tác quản lý, thời gian đóng mở cửa Miếu Cậu hiện nay làm cho người dân và du khách không thể tự do viếng, cúng bái và ý kiến về việc tài trợ đặt các ghế đá ở Nghĩa trang Hàng Dương quá nhiều, có hướng phân bổ tới các nơi công cộng cần thiết khác không? (**Ban Quản lý di tích giải trình**)

a. Về việc quản lý Miếu Cậu:

Ngày 26/6/2014, sau khi nghe ý kiến của Chi bộ, Ban điều hành và Mặt trận khu dân cư số 01 đề nghị việc quản lý thùng công đức tại Miếu Cậu (Thiếu gia Miếu) do nhu cầu du khách đến thăm viếng ngày càng nhiều nên không đảm bảo trong công tác quản lý, UBND huyện đã họp và đề nghị giao cho Ban Quản lý di tích Côn Đảo quản lý và có trách nhiệm báo cáo tình hình quản lý thu, chi cho UBND huyện. Đồng thời có kế hoạch khai thùng công đức dưới sự chứng kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan. Số tiền công đức được gửi vào tài khoản nguồn Xã hội hóa mở tại Kho bạc Nhà nước huyện.

Theo đề nghị của Bà Hồng (Người tự nguyện trông coi Miếu Cậu) thời gian gần đây có kẻ gian vào Miếu để lấy tiền trong thùng công đức; đồng thời qua kiểm tra tình hình thực tế, Ban Quản lý di tích Côn Đảo nhận thấy để bảo đảm tình hình an ninh, trật tự, cũng như việc phòng chống cháy nổ tại Miếu Cậu là hợp lý (do phần lớn du khách và người dân đến viếng thăm Miếu Cậu vào ban ngày) nên Ban Quản lý Di tích Côn Đảo đề nghị UBND huyện thực hiện việc mở cửa từ 06 giờ 00 đến 22 giờ 00 đóng cửa.

b. Về việc di chuyển một số ghế đá tại Nghĩa trang Hàng Dương đến các nơi công trình công cộng.

Ban Quản lý Di tích Côn Đảo nhận thấy, đây là vấn đề tâm linh của du khách muốn cúng tiến và đặt ghế đá tại Nghĩa trang Hàng Dương, do đó việc chuyển đặt ghế đá của du khách cúng tiến là không thực hiện được. Tuy nhiên, trong thời gian tới, Ban Quản lý Di tích Côn Đảo ghi nhận và tiếp thu những ý kiến đóng góp của cử tri và sẽ đặt vấn đề địa điểm với những cá nhân, tổ chức có nguyện vọng muốn đặt ghế đá tại Nghĩa trang Hàng Dương đến một số địa điểm công cộng khác trên địa bàn huyện; đồng thời đơn vị sẽ có phương án phù hợp với tình hình thực tế, vừa đảm bảo hài hòa giữa tâm linh của du khách vừa góp phần phục vụ các công trình công cộng của địa phương.

2. Hiện nay Công an viên và ủy viên Quân sự khu dân cư được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện, đề nghị có ý kiến để những đối tượng khác như Trưởng

khu, Bí thư chi bộ khu dân cư ... cũng được hưởng chế độ này (**Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình**)

Nội dung này đồng chí Nguyễn Thụy Nga – Trưởng Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội huyện trình bày trực tiếp tại nghị trường.

3. Biện pháp, phương hướng thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm của cơ quan chức năng trong thời gian tới như thế nào? (**Phòng Y tế giải trình**)

Phương hướng quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong thời gian tới:

- Phòng Y tế sẽ thành lập đường dây nóng nhận thông tin về thực phẩm bẩn, kém chất lượng từ bà con cử tri trên địa bàn huyện. Cử công chức tham dự lớp tập huấn về quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm tại tỉnh.

- Đội Quản lý thị trường số 8 sẽ mua 2 bộ test nhanh để kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Bộ test này phát hiện được 12 chất cấm trong thực phẩm: Kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu; acid vô cơ trong giấm; hàn the trong thực phẩm; chất tẩy chất Hypocloride; oi khét trong dầu mỡ; phẩm màu; nitrit trong thực phẩm; nitrat trong thực phẩm; salycilic trong thực phẩm; formol trong thực phẩm; methanol trong rượu; độ sạch của bát đĩa.

Trong thời gian tới, Đội Quản lý thị trường số 8 sử dụng bộ test nhanh nếu phát hiện có độc chất trong thực phẩm thì sẽ tiến hành tạm giữ không cho lưu thông trên thị trường, tiến hành gửi kiểm định và xử lý vi phạm.

Trạm Thú ý và Bảo vệ thực vật tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng rau củ quả, gia súc gia cầm tại chợ Côn Đảo.

4. Hệ thống phát thanh tại một số khu vực bị hư hỏng hoặc hoạt động không ổn định, biện pháp khắc phục trong thời gian tới như thế nào? (**Đài Truyền thanh – Truyền hình giải trình**)

a. Một số cụm loa ở khu vực Bến Đầm xảy ra sự cố: Ngày 3/5/2016, có 02/4 cụm thu FM gặp sự cố. Ngay sau khi phát hiện sự cố, bộ phận kỹ thuật của Đài đã nhanh chóng khắc phục sửa chữa và đến ngày 8/5/2016 tất cả 04 cụm thu FM đã hoạt động trở lại bình thường.

b Máy phát FM tần số 66MHz tại khu vực Cỏ Ống bị hỏng:

Vào ngày 13/01/2016, máy phát thanh FM tần số 66MHz tại khu vực Cỏ Ống bị hỏng, ngay sau khi phát hiện sự cố, Đài đã khắc phục bằng việc phát thay thế từ hệ thống FM sang phát thanh hữu tuyến (phát qua amply), đồng thời gửi máy về đất liền sửa chữa. Do đó công tác truyền thanh ở khu vực này vẫn duy hoạt động bình thường (đến đầu tháng 02/2016 đã hoàn thành việc sửa chữa máy phát thanh tại khu vực này).

c. Máy phát FM tần số 62 MHz ở khu vực trung tâm bị hỏng ảnh hưởng đến việc phát sóng FM:

Vào ngày 27/4/2016 máy phát thanh FM tần số 62 MHz tại khu vực Trung tâm bị hỏng. Do đây là thời điểm chuẩn bị bước vào cao điểm tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, nên ngay khi phát hiện sự cố, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện đã chủ động thuê chuyên gia của Trung tâm Ứng dụng Khoa học Kỹ thuật Truyền hình TP Hồ Chí Minh (BRAC) đem theo thiết bị chuyên dụng ra kiểm tra và phát hiện nguyên nhân gây nên hư hỏng là do bị can nhiễu bởi tần số lạ (Các cụm loa công cộng sẽ nhận tín hiệu không ổn định, do bị chèn các tần số lạ gây nên tình trạng rú, sôi, mất kiểm soát ở tần

số 62MHz). Để khắc phục tình trạng này, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện đã gửi máy phát thanh FM tần số 62 MHz về đất liền sửa chữa, đồng thời phải thuê máy phát FM và phải chuyển đổi tần số phát từ 62 MHz sang tần số 66MHz. Việc chuyển đổi tần số đến ngày 6/5/2016 được hoàn thành và đã hoạt động ổn định cho tới nay.

** Với những giải trình như trên, có thể thấy rằng về chất lượng truyền thanh những tháng đầu năm vẫn được đảm bảo. Minh chứng cho điều này là trong đợt cao điểm tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, ngoài việc phát sóng theo quy định, Đài đã tăng thời lượng phát sóng ở cả 03 khu vực Trung Tâm, Cỏ Ống, Bến Đầm từ 2 giờ trên một ngày lên 4,5 giờ trên một ngày.*

Với việc tăng thời lượng phát sóng truyền thanh như trên đã góp phần vào thành công chung của cuộc bầu cử lần này tại huyện Côn Đảo. Điều này đã được Ủy ban bầu cử huyện ghi nhận.

Bên cạnh đó, Đài đã tổ chức thành công chương trình truyền thanh trực tiếp kỳ họp lần thứ nhất HĐND huyện Côn Đảo khóa XI nhiệm kỳ 2016-2021 và tại kỳ họp lần này, Đài cũng đang thực hiện việc truyền thanh trực tiếp diễn biến của kỳ họp, qua đó kịp thời đáp ứng nhu cầu tiếp nhận thông tin của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong huyện.

** Như vậy có thể thấy, công tác truyền thanh chỉ gặp sự cố ở một vài thời điểm và đều đã được khắc phục kịp thời, đáp ứng công tác thông tin, tuyên truyền trong thời gian qua.*

** Về hướng khắc phục những sự cố tương tự như trên trong thời gian tới: Việc này, Đài đã có tờ trình và báo cáo thuyết minh v/v xin chủ trương mua bổ sung máy móc, thiết bị truyền thanh và đã được UBND huyện đồng ý tại Công văn số 1989/UBND-VP ngày 27/11/2015. Đồng thời UBND huyện cũng đã có Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 15/6/2016 trình lên Sở Tài chính v/v phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí gói thầu mua sắm bổ sung đường dây và thiết bị truyền thanh của Đài TT-TH Côn Đảo. Đến nay, Sở Tài chính đã có văn bản số 1906/STC-NS ngày 15/6/2016 tham mưu UBND tỉnh giải quyết.*

5. Cần đầu tư một số đồ chơi, thiết bị vui chơi cho trẻ em tại Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao huyện theo hướng có thể di chuyển đến các điểm xa Trung tâm (KDC số 1, 2, 3, 10) nhằm giúp trẻ em phát triển toàn diện theo hướng xã hội hóa một phần (**Đ/c Nhựt – PCT UBND huyện giải trình**)

Nội dung này đồng chí Nguyễn Anh Nhựt – PCT UBND huyện sẽ trình bày trực tiếp tại nghị trường.

6. Kế hoạch phát triển ngành giáo dục trong thời gian tới như thế nào để khắc phục tình trạng quá tải, thiếu phòng học dẫn đến còn nhiều trẻ em trong độ tuổi đến trường nhưng không xin nhập học được (**Phòng Giáo dục và Đào tạo chuẩn bị, nếu có đề nghị giải trình**)

Nội dung này đồng chí Nguyễn Văn Mạnh – Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện sẽ trình bày trực tiếp tại nghị trường.

III. Công tác quản lý đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường (07 ý kiến giải trình)

1. Quy hoạch phân khu 1/2.000 khu Bến Đầm và Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu Trung tâm Côn Sơn đã được phê duyệt và công bố, nhưng vẫn chưa thấy

cơ quan chức năng triển khai, công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc đăng tải lên website cho người dân biết, dễ dàng tiếp cận (**Phòng Tài nguyên và Môi trường giải trình**)

- Quy hoạch phân khu 1/2.000 khu Bến Đầm và Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu Trung tâm Côn Sơn đã được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt tại Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 và Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 28/4/2016.

- Theo đó Ban Quản lý phát triển Côn Đảo đã làm lễ công bố Quy hoạch ngày 14/6/2016 tại Hội trường UBND huyện Côn Đảo và đang tiếp tục công khai tại Trụ sở của Ban Quản lý phát triển Côn Đảo số 13 đường Nguyễn Huệ, khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo.

- Để cho người dân biết, dễ dàng tiếp cận, UBND huyện Côn Đảo đã có Văn bản số 1360/UBND-TNMT ngày 14/7/2016, gửi Ban Quản lý phát triển Côn Đảo, về lựa chọn 03 địa điểm công khai bản đồ Quy hoạch phân khu 1/2.000 khu Bến Đầm và Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu Trung tâm Côn Sơn (*cách cổng cảng Bến Đầm 60m bên trái hướng Trung tâm Côn Sơn 01 điểm; ngã 4 bùng binh đồng hồ Trung tâm Côn Sơn – Khu đất bên hông tường rào Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo 01 điểm; ngã 3 đường Võ Thị Sáu giao với đường Phan Chu Trinh và Huỳnh Thúc Kháng 01 điểm*).

- Về hồ sơ Quy hoạch đã bàn giao cho UBND huyện Côn Đảo 01 bộ (*còn thiếu 05 bộ*), bao gồm các bản vẽ đồ án, bản thuyết minh đồ án, đĩa CD. Hiện chưa có Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện Côn Đảo; Phòng Tài nguyên và Môi trường đã cung cấp bản vẽ đồ án Autocad, thuyết minh đồ án file Word đến các cơ quan, đơn vị như: Thường trực HĐND huyện Côn Đảo; Phòng Kinh tế; Phòng Tài chính – Kế hoạch; Ban Quản lý dự án; Trung tâm Phát triển quỹ đất; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Côn Đảo; Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Ban Quản lý công trình công cộng và Phòng Văn hóa và Thông tin để đăng tải lên website của huyện. Nếu tổ chức hoặc các nhân có nhu cầu thì liên hệ Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ cung cấp đầy đủ.

2. Tình trạng lấn chiếm đất rừng phòng hộ ở khu dân cư số 2 và 3 hiện nay xảy ra rất nhiều, cơ quan chức năng có đi kiểm tra, đề ra hướng xử lý, khắc phục tình trạng này như thế nào? (**Phòng Tài nguyên và Môi trường giải trình**)

a. Về tình trạng lấn chiếm rừng phòng hộ tại khu dân cư số 3:

Hiện nay, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phát hiện 04 trường hợp lấn, chiếm rừng phòng hộ:

Hộ bà Phạm Thị Thu - khu 3. Diện tích lấn chiếm 3000m² trên đường Huỳnh Thúc Kháng, khu 3. Trường hợp này, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trong năm 2015, bà Thu chưa nộp tiền phạt và tự thực hiện khắc phục hậu quả. Bà Thu có đơn khiếu nại, hiện nay Phòng đang tham mưu UBND huyện giải quyết khiếu nại của bà Thu đối với quyết định xử phạt hành chính nêu trên.

Ông Trần Văn Trà – khu dân cư số 3. Năm 2016 ông Trà tái chiếm diện tích khoảng 1500m², trên đường Huỳnh Thúc Kháng – khu 3, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Phòng Kinh tế đã lập biên bản nhắc nhở và yêu cầu ngưng ngay hành

vi lấn chiếm và ông Trà đã ngưng việc vi phạm, Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ kiểm tra và tham mưu UBND huyện xử lý nếu ông Trà chưa khắc phục hậu quả.

Ông Lê Quốc Dũng - khu 3. Năm 2015 ông Dũng tiến hành san gạt mặt bằng trên thửa đất của ông, tuy nhiên trong quá trình thực hiện đã làm sạt lở đất rừng phòng hộ, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Phòng Kinh tế đã lập biên bản yêu cầu ngưng việc vi phạm, có biện pháp san lấp không làm ảnh hưởng đến đất rừng do UBND huyện quản lý.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Trâm - khu 2. Bà Trâm trong quá trình cải tạo, khơi thông dòng suối bên nhà, xây kè chống xói lở để tránh tình trạng mưa lớn làm tràn ngập vô nhà ở đã làm ảnh hưởng đến một số cây rừng phòng hộ. Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp Phòng Kinh tế, BDH khu dân cư lập biên bản nhắc nhở và yêu cầu bà Trâm ngưng ngay việc vi phạm và bà Trâm đã thực hiện đúng theo yêu cầu, chấm dứt hành vi.

b. Về việc tuần tra, kiểm tra: Phòng Tài nguyên và Môi trường luôn chỉ đạo Đội trật tự đô thị thường xuyên kiểm tra phát hiện, ngăn chặn việc lấn chiếm đất đai. Tuy nhiên có một số trường hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường đi kiểm tra sau khi có thông tin từ người dân.

c. Hướng xử lý:

- Đề quản lý nghiêm tình trạng lợi dụng lấn chiếm đất rừng phòng hộ, Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp Phòng Kinh tế, Hạt kiểm lâm, Ban điều hành khu dân cư tăng cường công tác kiểm tra việc lấn, chiếm đất rừng phòng hộ nhằm ngăn chặn kịp thời hành vi vi phạm hoặc tham mưu UBND huyện xử lý đối với các trường hợp cố tình vi phạm.

- Đề nghị UBND huyện thành lập tổ kiểm tra một số khu vực đất rừng phòng hộ tại khu dân cư số 2, số 3 và một số khu Trung tâm Côn Đảo; đồng thời giao Phòng Kinh tế chủ trì (đơn vị quản lý rừng phòng hộ) phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường, Hạt kiểm lâm, chi nhánh văn phòng đăng ký phối hợp thực hiện.

3. Tình trạng xả nước thải của các hộ dân, các hộ kinh doanh chưa qua xử lý chảy ra biển và các cơ sở buôn bán hải sản tươi sống đổ nước biển ra đường sẽ dẫn đến tình trạng nhiễm mặn nguồn nước ngọt của huyện. Cơ quan chức năng của huyện có hướng xử lý vấn đề này như thế nào? **(Phòng Tài nguyên và Môi trường giải trình)**

4. Tăng cường việc kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường **(Phòng Tài nguyên và Môi trường giải trình)**

Giải trình gộp ý kiến 3 và ý kiến 4.

a. Tình hình chung thực hiện công tác bảo vệ môi trường:

Nhìn chung cùng với sự phát triển mạnh mẽ của ngành du lịch dịch vụ và xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện đã phát sinh mới nhiều vấn đề về môi trường, có nguy cơ dẫn đến ô nhiễm môi trường ở một số chỉ tiêu, như:

- Về không khí:

Ô nhiễm bụi, cát do thi công các công trình xây dựng trên địa bàn huyện ở một số tuyến đường như Nguyễn Văn Linh, Huỳnh Thúc Kháng, đường Phan Chu Trinh. Mặc dù các chủ dự án đã thực hiện quét dọn đất cát rơi vãi ra đường, các chủ phương tiện đã che chắn khi vận chuyển vật liệu nhưng vẫn phát sinh bụi và ảnh hưởng đến các hộ gia đình ven đường và người tham gia giao thông.

- Về nước thải và hệ thống xử lý nước thải:

+ Hiện tại, tại khu Trung tâm có 08 cửa xả trực tiếp ra biển từ hệ thống công thu nước (gồm cửa xả tuyến đường Tôn Đức Thắng, đường Lê Hồng Phong, đường Lê Duẩn, đường Phạm Hùng, đường Nguyễn Huệ, đường Nguyễn Văn Cừ, đường Nguyễn Văn Trỗi, đường D5 (*Phạm Hùng*) và cửa xả đập mũi khu vực Lò Vôi).

+ Tại khu vực Cỏ Ống và Bến Đầm chưa có hệ thống công thu gom, chỉ có rãnh hở xây bằng đá, gạch hoặc đất thu gom nước và chảy trực tiếp ra biển.

+ Chỉ có một số khách sạn nằm gần biển khu trung tâm: một số cơ sở đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải đảm bảo tiêu chuẩn (khách sạn Sài Gòn Tourist, khách sạn Côn Đảo Resort, Khu du lịch Sixsense) còn lại tất cả các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn huyện chỉ có hệ thống thu gom nước thải để xử lý theo phương pháp tự thấm và thấm thấu qua bề tự hoại, nước thải sau bề tự hoại thấm xuống đất. Đây cũng là một trong những khó khăn cho công tác kiểm tra của cơ quan chuyên môn vì không thực hiện lấy mẫu nước thải để phân tích được. Vì vậy cũng chỉ kiểm tra nhắc nhở các chủ cơ sở định kỳ thuê Ban Quản lý Công trình công cộng hút hầm tự hoại chứ không có cơ sở để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xả nước thải.

Trước mắt để giải quyết vấn đề về xử lý nước thải trên địa bàn huyện, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Đội Trật tự đô thị tăng cường kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về lâu dài để giải quyết triệt để vấn đề này cần nhanh chóng xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải (Ngày 06/01/2014, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 06/01/2014 về việc phê duyệt quy hoạch hệ thống thoát nước huyện Côn Đảo đến năm 2030. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại dự án chưa được triển khai. Trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tiếp tục có ý kiến đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh và các Sở ngành đề thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án này).

- **Về rác thải:** Ban Quản lý công trình công cộng đã thực hiện thu gom rác thải theo tần suất 02 ngày/1 lần. Nhìn chung đơn vị đã thực hiện tốt. Tuy nhiên hiện nay một số điểm được xem như điểm nóng về rác như: khu vực Bãi Vông Suối Ót, khu cảng và cuối tuyến Bến Đầm, khu Trung tâm, khu ven biển nơi tập trung đông dân cư.

Nguyên nhân: rác từ các ghe tàu vứt xuống biển trôi dạt vào bờ; khi biển động thì các ngư dân tập trung vào khu trung tâm ăn uống, xả rác bừa bãi trên lề đường, vỉa hè. Mặt khác một số người dân cắm trại cũng chưa có ý thức bảo vệ môi trường, không thu gom rác sau khi cắm trại tại bãi biển. Một số hộ gia đình, nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống đã trang bị thùng rác nhưng không đảm bảo vệ sinh, không có nắp đậy nên khi đổ thùng rác bên vỉa hè thì gia súc bới rác, tha rác ra đường. Rác thải xây dựng từ các dự án đang thi công trên địa bàn huyện. Cơ quan chuyên môn chưa mạnh dạn xử lý, chủ yếu nhắc nhở, tuyên truyền dẫn đến nhiều cơ sở thực hiện chưa nghiêm túc công tác vệ sinh môi trường.

- **Về môi trường biển ven bờ:** Theo kết quả quan trắc môi trường định kỳ hàng năm do phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện, chất lượng nước biển ven bờ tại bãi Mũi Lò Vôi, Bãi Đầm Trầu, bãi Nhát, Bãi Vông, Khu vực cảng, Khu cầu tàu 914. Kết quả hàng năm cho thấy các chỉ tiêu để nằm trong giới hạn cho phép, riêng khu vực cảng Bến Đầm thì chỉ tiêu về dầu mỡ khoáng vượt nhẹ so với tiêu chuẩn và nguyên nhân được xác định do thời điểm lấy mẫu biển động, nhiều ghe tàu neo đậu trong khu

vực cảng. Tuy nhiên so sánh giữa các năm thì từ năm 2013 đến năm 2015, chỉ tiêu về độ PH có thay đổi (tăng 0.12%), chỉ tiêu về Asen tăng đến 0.005 (vẫn nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 10:2008/BTNMT)

Để giải quyết tình trạng này phòng Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện một số giải pháp trước mắt:

+ Đối với khu Bãi Vông suối ớt và cuối tuyến, phòng TNMT đã kiểm tra (theo biên bản số 367/BB-TNMT ngày 30/9/2015) và đề xuất biện pháp xử lý, đồng thời tham mưu UBND huyện đề xuất, xin kinh phí từ nguồn sự nghiệp môi trường tỉnh năm 2017 để giao cho BQL CTCC định kỳ thu gom rác tại khu vực này; đối với khu trung tâm phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp BQL CTCC, BQL các khu du lịch và các đơn vị liên quan khảo sát lại hệ thống thùng rác công cộng, và đề xuất bổ sung kịp thời cho những vị trí phát sinh nhiều rác thải; vận động, nhắc nhở các hộ kinh doanh trang bị thùng rác đảm bảo vệ sinh. Đồng thời sẽ tiếp tục chỉ đạo Đội Trật tự đô thị tăng cường kiểm tra, nhắc nhở tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh, các hộ gia đình cá nhân và các tầng lớp nhân dân về bảo vệ môi trường.

+ Đối với rác thải từ các công trình xây dựng: chủ đầu tư phải có trách nhiệm thu gom rác thải theo quy định, đối với rác thải có thể tái sử dụng để san lấp mặt bằng thì phối hợp các cơ quan chuyên môn để xác định khu vực tập kết, đối với rác thải không tái sử dụng thì hợp đồng BQL CTCC thu gom xử lý.

+ Đối với môi trường nền và nước biển ven bờ: Tiếp tục giám sát, lấy mẫu phân tích định kỳ, tăng số lượng mẫu và chỉ tiêu phân tích để kịp thời phát hiện nguy cơ ô nhiễm nguồn nước, kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp khắc phục.

+ Hàng năm đã xây dựng kế hoạch kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, tham mưu UBND huyện xử lý đối với cơ sở vi phạm¹. Năm 2015, kiểm tra 20 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính 06 cơ sở, tổng số tiền nộp phạt là 13.750.000 đồng, trong 6 tháng đầu năm 2016 đã kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của 23 cơ sở sản xuất kinh doanh, yêu cầu các cơ sở thực hiện thu gom, xử lý rác thải, nước thải theo quy định.

b. Việc xả thải nước thải ra biển của Khách sạn Sài Gòn Tourist

Quy mô Chi nhánh Công ty Du lịch Sài Gòn – Côn Đảo gồm 83 phòng: Khu Villa hoạt động từ năm 1996, Khu Building hoạt động năm 2009.

Ngày 08/6/2016 phòng TNMT đã kiểm tra (theo đoàn kiểm tra liên ngành tại kế hoạch 136/KH-NVLĐT&XH ngày 27/5/2016) kết quả cho thấy đơn vị đã thực hiện lập cam kết bảo vệ môi trường theo quy định, và đã đầu tư 02 hệ thống xử lý nước thải gồm HTXL nhà số 15: công suất 80m³/ngđ. HTXL nhà số 01: công suất 60m³/ngđ. Nước thải sau xử lý xả ra công thoát nước ven bờ biển. Tại thời điểm kiểm tra nước thải đầu ra trong, không bốc mùi hôi.

Ngày 15/5/2016, phòng Tài nguyên và Môi trường nhận được phản ánh từ người dân về việc nước thải xả ra từ công thoát nước trước khách sạn Sài Gòn – Côn Đảo. Qua kiểm tra, nguyên nhân nước thải có màu đục và cuốn theo nhiều rác thải do rác từ

¹ Kế hoạch 101/KH-UBND ngày 25/4/2013 về kiểm tra công tác vệ sinh môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện.

- Kế hoạch 94/KH-UBND ngày 29/4/2014 về kiểm tra vệ sinh môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh.

một số cống thoát nước mưa bị ứ đọng lại, do đó, sau khi mưa nước chảy tràn từ các cống thoát nước mưa khác kéo theo gây nên nước đục và có nhiều rác.

Sau khi nhận được phản ánh của Ban Quản lý các khu du lịch tại Báo cáo số 38/BC-QLDL ngày 10/6/2016, Phòng Tài nguyên và Môi trường cũng tiếp tục chỉ đạo Đội Trật tự đô thị kiểm tra hàng ngày (nhất là vào 15h chiều theo phản ánh của đơn vị, có khi giám sát cả buổi tối), tuy nhiên qua quan sát nước chảy ra từ cống thoát nước không có màu và chưa phát hiện thấy bốc mùi hôi như phản ánh nên chưa tiến hành lấy mẫu kiểm tra. Trong thời gian tới phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp tục theo dõi, nếu thấy bốc mùi hôi sẽ phối hợp Trung tâm quan trắc môi trường biển Côn Đảo lấy mẫu phân tích, xác định hàm lượng chất ô nhiễm trong nước thải, trường hợp vượt tiêu chuẩn cho phép sẽ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để có biện pháp xử lý theo quy định.

c. Báo cáo tình hình quản lý vệ sinh môi trường tại khu vực chợ đêm

Từ khi đi vào hoạt (năm 2013) cho đến nay, nước thải từ hoạt động của các hộ kinh doanh, buôn bán tại khu vực chợ đêm không được thu gom, xử lý mà xả thẳng xuống cống thoát nước mưa của huyện và thoát ra biển. Cống thoát nước khu vực này chảy qua công viên Võ Thị Sáu gây mùi hôi thối, ảnh hưởng đến môi trường và thiện cảm của du khách khi đến tham quan Côn Đảo. Vào mùa mưa ít mùi hôi hơn mùa khô.

Phòng Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo UBND huyện tại công văn số 91/TNMT ngày 04/02/2015 về việc báo cáo một số vấn đề về vệ sinh môi trường. Theo đó, phòng đã tham mưu UBND huyện ban hành văn bản số 398/UBND-TNMT ngày 16/3/2015 yêu cầu Ban quản lý các khu du lịch khắc phục tình trạng nêu trên, đồng thời khẩn trương đề xuất, tham mưu UBND huyện biện pháp thu gom, xử lý nước thải.

Ngày 12/4/2016, phòng đã tham mưu UBND huyện ban hành văn bản số 685/UBND-TNMT yêu cầu thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong đó tiếp tục đề nghị Ban quản lý các khu du lịch đề xuất biện pháp thu gom, xử lý nước thải tại khu vực chợ đêm, không để nước thải xả thẳng xuống hệ thống thoát nước mưa chung của huyện.

Ngày 29/6/2016, phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện ban hành văn bản số 1263/UBND-TNMT nhằm triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các bãi biển, khu du lịch trên địa bàn huyện. Theo đó, tiếp tục đề nghị Ban quản lý các khu du lịch đề xuất các giải pháp kiểm soát, thu gom, xử lý nước thải tại khu vực chợ đêm, yêu cầu các hộ kinh doanh không xả thải trực tiếp xuống hệ thống cống thoát nước mưa của huyện.

- **Đề xuất, kiến nghị:** Để đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực, ngăn ngừa nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nước biển ven bờ do nước thải từ khu chợ Đêm hiện tại, Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND huyện xem xét bố trí di dời khu Chợ Đêm đến địa điểm khác, vị trí có thể đầu tư hạ tầng xử lý nước thải đầy đủ nhằm khắc phục tình trạng ô nhiễm nêu trên.

d. Báo cáo tình hình công tác vệ sinh môi trường của Khu du lịch Nghỉ dưỡng

A:

Khu du lịch Nghỉ dưỡng A đi vào hoạt động từ năm 2007, ban đầu công ty hoạt động với quy mô 20 phòng nghỉ và 01 nhà hàng; đến năm 2008 công ty mở rộng nâng quy mô, công suất hoạt động lên 59 phòng nghỉ như hiện tại.

Năm 2014, phòng Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Công ty Cổ phần khu du lịch nghỉ dưỡng A, đơn vị đã mở rộng nâng công suất lên đến 59 phòng nghỉ. Theo quy định tại Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ thì đơn vị thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án cải tạo, mở rộng nâng công suất hoạt động của nhà nghỉ. Tại thời điểm kiểm tra, Công ty Cổ phần khu du lịch nghỉ dưỡng A không có báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Ngày 17/7/2015 phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện hướng dẫn công ty thực hiện theo đúng thủ tục tại văn bản số 1145/UBND-TNMT.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Công ty Cổ phần khu du lịch nghỉ dưỡng A vẫn chưa thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Nghị định 29/2011/NĐ-CP (đã được thay thế bởi Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ). Căn cứ Điều 50 Nghị định 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thì chủ tịch UBND cấp huyện không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của Công ty Cổ phần khu du lịch nghỉ dưỡng A. Do đó, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị kiểm tra, xử lý theo quy định tại văn bản số 632/UBND-TNMT ngày 04/4/2016.

4. Cần xử lý nghiêm, kiên quyết các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng; tổ chức cưỡng chế dứt điểm các vụ việc vi phạm trong lĩnh vực đất đai, nhất là các vụ việc UBND huyện đã có quyết định thu hồi mà người dân vẫn không chịu chấp hành mặc dù đã động viên, thuyết phục nhiều lần. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực này như thế nào để tình trạng vi phạm này liên tục xảy ra? **(Phòng Tài nguyên và Môi trường giải trình)**

a. Tình hình chung.

- Các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai bắt đầu từ năm 2010.

- Từ năm 2010 có nay Phòng Tài nguyên và Môi trường đã lập biên bản vi phạm hành chính, tham mưu 65 quyết định xử phạt vi phạm hành chính và 04 quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai. Gồm có 23 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi lấn chiếm đất nhà nước, còn lại 42 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng sai mục đích.

- Trong tổng số 65 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã có 58 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thực hiện việc nộp phạt. Còn lại 07 Trường hợp chưa thực hiện việc nộp phạt với số tiền là 40.200.000 đồng.

- Trong 23 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi lấn chiếm đất nhà nước có 07 Trường hợp đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, còn lại 15 trường hợp chưa thực hiện.

- Trong 42 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng sai mục đích chưa có trường hợp nào thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

b. Tình hình quản lý vi phạm trong 6 tháng đầu năm 2016.

*** Đối với hành vi lấn chiếm đất nhà nước.**

- Trong lĩnh vực đất đai Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phát hiện 02 trường hợp lấn chiếm đất nhà nước của các hộ gia đình các nhân tại khu dân cư số 3 (Hộ bà Phạm Thị Thu và Hộ ông Trần Văn Trà).

- Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện ban hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ bà Phạm Thị Thu. Đối với trường hợp ông Trần Văn Trà, Phòng sẽ tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian sớm và xử lý theo quy định.

- Các trường hợp trên chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

*** Đối với hành vi sử dụng sai mục đích.**

- Đã phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, tham mưu UBND huyện ban 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trường hợp. Trong tất cả các trường hợp trên có 06 trường hợp vi phạm đã đóng tiền phạt, còn lại 01 trường hợp chưa nộp phạt số tiền là 1.500.000 đồng.

- Tất cả 07 quyết định xử phạt đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Côn Đảo chưa có trường hợp nào thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả

*** Tình hình quản lý vi phạm trong lĩnh vực xây dựng:**

**** Tình hình chung.**

- Các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai bắt đầu từ năm 2010.

- Từ năm 2014 Phòng Tài nguyên và Môi trường đã lập biên bản vi phạm hành chính, tham mưu UBND huyện ban hành 08 quyết định vi phạm hành chính đối với 08 tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Côn Đảo.

- Tất cả các trường hợp trên đã thực hiện việc nộp phạt nhưng chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

***** Tình hình quản lý vi phạm 6 tháng đầu năm 2016.**

- Trong 6 tháng đầu năm 2016 Phòng Tài nguyên và Môi trường đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với 02 trường hợp, tham mưu UBND huyện ban hành 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Trong đó có 01 quyết định vi phạm hành chính đối với hành vi xây dựng không phép và 01 quyết định vi phạm hành chính đối với hành vi xây dựng sai nội dung giấy phép.

- 02 trường hợp trên đã thực hiện việc nộp phạt nhưng chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

****** Đánh giá:**

- Nhìn chung trong thời gian qua, nhất là sau khi thành lập Đội Trật tự đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Ban điều hành các khu dân cư tăng cường công tác kiểm tra tuần tra về lĩnh vực xây dựng, đất đai, môi trường. Đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời một số trường hợp có hành vi vi phạm theo quy định, người dân tự khắc phục hành vi hoặc xin phép bổ sung theo quy định. Tuy nhiên có một số trường hợp mặc dù đã nhắc nhở nhiều lần nhưng vẫn không chấm dứt hành vi tiếp tục vi phạm và Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện xử phạt vi phạm hành chính. Các trường hợp này chủ yếu vi phạm về làm nhà trên đất nông nghiệp và một số trường hợp lấn chiếm đất, xây dựng sai giấy phép.

- Về các trường hợp UBND huyện ban hành quyết định thu hồi đất nhưng người bị thu hồi không chấp hành:

Hiện nay, có 02 trường hợp: ông Nguyễn Phương Huy – khu 9 (trong dự án trường Trung học sở sở); bà Nguyễn Thị Hồng – khu 7 (trong dự án Trạm cung cấp nước).

Hai trường hợp này, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã phối hợp vận động, thuyết phục nhiều lần tuy nhiên gia đình vẫn không di dời

tài sản và bàn giao đất. Các trường này, Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ hoàn chỉnh kế hoạch cưỡng chế và tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

*** Trách nhiệm của Phòng Tài nguyên và Môi trường về lĩnh vực quản lý:**

Trong thời gian qua, mặc dù có sự tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên nhưng tình trạng vi phạm về đất đai, xây dựng, môi trường tuy có giảm nhưng vẫn diễn ra và tồn tại; Người dân tranh thủ các ngày nghỉ lễ, các ngày nghỉ Thứ bảy, Chủ nhật để thực hiện hành vi vi phạm. Trách nhiệm này thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường chưa kiên quyết tham mưu UBND huyện xử lý. Đối với các trường hợp đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì chưa kịp thời tham mưu UBND huyện áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả hành vi, nộp tiền phạt theo quy định.

Hướng xử lý: Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp lại các trường hợp vi phạm, rà soát cụ thể từng trường hợp. Đối với các hành vi vi phạm mà nay có quy định mới có thể điều chỉnh cho phù hợp thì hướng dẫn người dân lập thủ tục điều chỉnh theo quy định. Đối với các trường hợp không thể điều chỉnh thì sẽ tiếp tục yêu cầu người dân chấp hành quyết định xử phạt đồng thời tham mưu UBND huyện áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định.

5. Cần chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại trong XDCB theo kết luận của Thanh tra huyện, xác minh nguồn gốc đất phải đúng thời gian quy định, không để công tác giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án (**Phòng Tài nguyên và Môi trường giải trình**)

Trong thời gian qua, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn chậm trễ, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn do những nguyên nhân khách quan và chủ quan sau.

a. Nguyên nhân khách quan

- Phần lớn các dự án triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng hiện nay có liên quan đến việc thu hồi nhiều đất của người dân và nhiều hộ bị ảnh hưởng mà phần lớn diện tích đất bị thu hồi này là chưa được cấp giấy CNQSDĐ, người dân tự ý sử dụng hoặc lấn chiếm sử dụng đã lâu, không được ghi nhận và quản lý hồ sơ địa chính về thửa đất. Do vậy, việc tổ chức xác minh nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất của người dân phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, Phòng Tài nguyên và Môi trường cũng thực hiện xác nhận một số nội dung khác như: thời điểm xây dựng, công trình trên đất, hành vi vi phạm hành chính, xác nhận hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp...

- Theo Quy định tại Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về quy trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư thì tất cả công việc này thuộc nhiệm vụ của UBND cấp xã. Tuy nhiên, tại Côn Đảo không có cấp xã nên các nhiệm vụ này được Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ hướng dẫn giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường Côn Đảo triển khai thực hiện theo hướng dẫn Số 374/HDLT-STNMT-SNV ngày 12/3/2013. Do vậy, Phòng Tài nguyên và Môi trường khi triển khai nhiệm vụ cũng gặp một số khó khăn về con người để thực hiện và làm chậm tiến độ thực hiện (Phòng Tài nguyên và Môi trường bố trí các chuyên viên phụ trách đất đai phụ trách luôn việc thực hiện nhiệm vụ cấp xã).

- Đơn giá bồi thường còn thấp chưa được sự ủng hộ của người dân khi giao đất thực hiện công trình.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Do chưa có sự phối hợp tốt giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ bồi thường

- Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ còn chưa tập trung, một số nhiệm vụ thực hiện chưa đúng quy trình thực hiện làm kéo dài thời gian hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Một số trường hợp xác nhận nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất chưa chặt chẽ, chưa đúng quy trình dẫn đến phát sinh nhiều kiến nghị, khiếu nại làm mất thêm thời gian để kiểm tra, xác minh lại.

- Chưa kịp thời tham vấn, xin ý kiến các sở ngành đối với các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc khi thực hiện nhiệm vụ.

c. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

- Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp thu những ý kiến đóng góp của cử tri và sẽ chấn chỉnh lại tác phong, lề lối làm việc của công chức vị được giao thực hiện nhiệm vụ để làm tốt hơn nhiệm vụ; bố trí lại nhân sự chuyên trách cũng như kiêm nhiệm cho phù hợp với đặc thù công việc khi tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng dài ngày; có sự phối hợp tốt với các đơn vị có liên quan, triển khai thực hiện đúng quy trình về bồi thường hỗ trợ, tái định cư.

- Phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, khu dân cư và người dân sống lâu năm liên hệ khu vực để nắm bắt tình hình sử dụng đất của các hộ dân tốt hơn, giúp công tác xác minh nguồn gốc đất được nhanh chóng và chính xác hơn.

- Kịp thời xin ý kiến hoặc tham mưu UBND huyện xin ý kiến các sở, ngành hướng dẫn về các khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ.

7. Hiện tại Ban Quản lý công trình công cộng thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt, còn rác thải vật tư xây dựng của người dân sẽ xử lý như thế nào? (**Ban Quản lý công trình công cộng giải trình**)

Nội dung này, đơn vị xin tiếp thu ý kiến đóng góp của cử tri; trong thời gian tới, Ban Quản lý công trình công cộng sẽ kết hợp với Phòng Tài nguyên Môi trường và các cơ quan chức năng khảo sát vị trí, địa điểm để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đồng ý cho sử dụng phần đất công cộng để làm bãi tập kết, không ảnh hưởng đến môi trường sinh thái chung.

Sau khi được sự đồng ý của UBND huyện, các cơ quan chức năng sẽ có thông báo về vị trí, địa điểm tập kết rác để bà con trong các khu dân cư được biết, đồng thời tập kết đúng vị trí đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự đô thị.

Việc bố trí thùng rác công cộng tại một số điểm, tuyến đường tập trung đông dân cư: Đơn vị xin tiếp thu ý kiến đóng góp của cử tri; trong thời gian tới, Ban Quản lý Công trình công cộng sẽ kết hợp với Phòng Tài nguyên môi trường, Phòng Tài chính Kế hoạch và Ban Điều hành 10 khu dân cư khảo sát, vị trí địa điểm để tính toán số lượng thùng rác cần lắp đặt đồng thời giao BDH 10 khu dân cư tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt ý thức bỏ rác vào thùng, phải giữ gìn tài sản chung của Nhà nước. Định kỳ, Ban Quản lý Công trình công cộng sẽ chịu trách nhiệm kiểm tra, có kế hoạch bổ sung thay thế thùng rác nếu bị hư hỏng để đảm bảo môi trường được sạch đẹp, bền vững.

IV. Công tác An toàn giao thông (06 ý kiến giải trình)

1. Công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn hiện nay triển khai như thế nào? công tác phối hợp xử lý các tai nạn trên biển giữa các cơ quan, đơn vị ra sao khi có tai nạn xảy ra (**Phòng Kinh tế giải trình**)

a. Công tác triển khai phòng chống thiên tai

- Xây dựng Kế hoạch PCTT và TKCN huyện Côn Đảo năm 2016 được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 30/6/2016; Sau khi Quyết định được ban hành, đã gửi bản sao Quyết định số 632/QĐ-UBND kèm Kế hoạch PCTT và TKCN đến tất cả các cơ quan đơn vị là thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN; các cơ quan đơn vị, LLVT trên địa bàn huyện; 10 Khu dân cư.

- Bên cạnh đó, UBND huyện ban hành văn bản số 826/UBND-KT ngày 28/4/2016 về việc xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai (giai đoạn 2016-2020), các phương án ứng phó thiên tai năm 2016, gửi tất cả các cơ quan, đơn vị, khu dân cư chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và các phương án PCTT và TKCN năm 2016.

- Xây dựng Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2016 về Tập huấn, tuyên truyền; kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2016; (ngày 14/7/2016 đã triển khai kiểm tra các đơn vị trên địa bàn huyện; dự kiến tháng 8/2016 tổ chức tập huấn kiến thức PCTT);

b. Công tác ứng phó thiên tai:

Nếu xảy ra thiên tai (cụ thể như bão, bão mạnh, siêu bão) áp dụng các nội dung kịch bản của Phương án Bão mạnh, siêu bão được phê duyệt tại Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 09/9/2015; Cụ thể:

Đồng thời BCH PCTT và TKCN huyện đã xây dựng Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 22/6/2015 về Kế hoạch Dự trữ hàng hóa, vật tư thiết yếu cung ứng phục vụ nhân dân khi xảy ra thiên tai, bão lụt trong mùa mưa bão;

c. Quy chế phối hợp trong công tác phòng chống thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn giữa các lực lượng và các ngành có liên quan.

Hiện chưa xây dựng quy chế phối hợp trong công tác phòng chống thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn giữa các lực lượng và các ngành có liên quan.

Lý do: Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện phải kiện toàn lại BCH PCTT và TKCN theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ. Quy trình kiện toàn và bổ sung quy chế phối hợp giữa các cơ quan đơn vị như sau:

+ Bước 1: tham mưu kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện (đã được phê duyệt tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 về việc kiện toàn BCH PCTT và TKCN huyện Côn Đảo);

+ Bước 2: Căn cứ Quyết định kiện toàn BCH PCTT và TKCN theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP, tiếp tục tham mưu UBND huyện Phân công chi tiết nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện (Ngày 04/7/2016 Phòng kinh tế - Cơ quan Thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện có tờ trình số 30/TTr-KT về việc phê duyệt phân công nhiệm vụ các thành viên BCH PCTT và TKCN huyện Côn Đảo trình UBND huyện phê duyệt);

+ Bước 3: Sau khi Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên BCH PCTT và TKCN huyện được phê duyệt, tiếp theo sẽ xây dựng Quy chế phối hợp trong công

tác phòng chống thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn giữa các lực lượng và các ngành có liên quan.

d. Công tác diễn tập PCTT và TKCN

Dự kiến quý IV/năm 2016, dự thảo Kịch bản diễn tập và xây dựng dự toán kinh phí tổ chức diễn tập, trình BCH PCTT và TKCN tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện trong năm 2017.

e. Công tác tìm kiếm cứu nạn trong 06 tháng đầu năm 2016.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, địa bàn huyện Côn Đảo đã xảy ra 12 vụ tai nạn trên biển, gây thiệt hại cho 12 phương tiện (tàu cá), làm 02 phương tiện bị chìm, 07 người chết, 03 người bị thương, 27 người được cứu sống.

2. Hiện có cơ sở tự đóng đò trên địa bàn huyện, vai trò của cơ quan chức năng trong việc quản lý như thế nào? (**Phòng Kinh tế giải trình**)

Nội dung này Phòng xin tiếp thu và sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xử lý những trường hợp vi phạm trong thời gian sớm nhất.

3. Biện pháp khắc phục tình trạng mất an toàn giao thông đường thủy cũng như đường bộ trong thời gian tới như thế nào? (**Phòng Kinh tế giải trình**)

4. Cần tăng cường các biện pháp quản lý an toàn giao thông để giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ, chấn chỉnh, quản lý trong giao thông đường thủy. Làm rõ, xử lý trách nhiệm các cơ quan, cá nhân liên quan. (**Phòng Kinh tế giải trình**)

5. Trách nhiệm của Ban An toàn giao thông, các cơ quan đơn vị liên quan trong việc để xảy ra tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường và bỏ thả rông tại các tuyến đường như theo phản ánh của cử tri (**Phòng Kinh tế giải trình**)

Trả lời góp ý kiến 3, 4, 5

I. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Công tác triển khai thực hiện

- Ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan đơn vị bảo đảm trật tự ATGT phục vụ lễ, Tết.

- Tham mưu UBND huyện các văn bản tăng cường kiểm tra hệ thống dây điện, cáp viễn thông và cây xanh dọc các tuyến đường để đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông; đôn đốc nhắc nhở và kiên quyết xử lý các phương tiện vận tải và các công trình gây mất vệ sinh môi trường, ảnh hưởng ATGT trên địa bàn huyện;

- Tham mưu UBND huyện cấp giấy phép cho người dân mượn tạm vỉa hè để vật liệu phục vụ việc xây dựng nhà ở.

2. Công tác tuyên truyền

- Phối hợp với ban điều hành 10 khu dân cư tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc các quy định về giao thông đường bộ, lồng ghép mục tiêu an toàn giao thông vào chỉ tiêu gia đình văn hóa, khu văn hóa; tuyên truyền ý thức chấp hành giao thông tại các trường học; kết hợp thường xuyên công tác tuần tra, kiểm tra với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Phối hợp với Đội TTGT cho các doanh nghiệp vận tải ký cam kết không cho tài xế chạy quá tốc độ.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ.

c. Tồn tại: Phương tiện giao thông tăng, cơ sở hạ tầng giao thông xuống cấp; Ý thức giác ngộ, tinh thần chấp hành luật lệ an toàn giao thông của một số người chưa nghiêm túc (phóng nhanh, vượt ẩu, uống rượu say,...); cùng với thực trạng giao thông địa phương trong mùa mưa bão: một số tuyến đường bị tràn nước mưa, địa thế một bên vực, một bên núi; dẫn đến, nguy cơ TNGT tăng cao.

3. Giải pháp trong thời gian tới

- Phối hợp tổ chức Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông: thông qua các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về tình hình trật tự an toàn giao thông; đổi mới hình thức và nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông như triển lãm panô ảnh, phát tờ rơi tuyên truyền.... Bên cạnh đó, thường xuyên khảo sát, phát hiện những bất cập mới phát sinh trong công tác tổ chức giao thông, có biện pháp khắc phục kịp thời, bổ sung hệ thống cọc tiêu, biển báo nguy hiểm, hạn chế tốc độ nhất là các tuyến, nút trọng điểm có nguy cơ về TNGT;

- Tham mưu cho UBND Huyện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với cơ quan chức năng rà soát, khắc phục các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên toàn địa bàn; tăng cường ATGT tại các đoạn đường đèo, dốc, bán kính cong ngắn, các vị trí có nguy cơ sạt lở trên 2 tuyến đi Cỏ Ống và Bến Đám; kiểm tra, đôn đốc và xử lý nghiêm vi phạm về bảo đảm ATGT, vệ sinh môi trường trên tất cả các công trường, dự án kết cấu hạ tầng giao thông đang thi công để tránh tai nạn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

- Tham mưu phối hợp các đơn vị liên quan, Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải; quản lý an toàn kỹ thuật của phương tiện kinh doanh vận tải đường bộ; đặc biệt là các phương tiện taxi, phương tiện vận tải chở khách du lịch.

- Tham mưu phối hợp đẩy mạnh tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm trật tự, ATGT đường bộ, trong đó tập trung xử lý các người điều khiển phương tiện vi phạm về tốc độ, nồng độ cồn, tải trọng, quá chu kỳ đăng kiểm, quá niên hạn sử dụng, không có giấy phép kinh doanh vận tải, không có giấy phép lái xe hoặc chứng chỉ chuyên môn, chở quá số người quy định.

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Công tác triển khai thực hiện

- Sau khi các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn huyện được công bố, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 16/6/2014 về việc Phân cấp quản lý một số lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa. Phòng Kinh tế đã tham mưu UBND huyện Côn Đảo đã triển khai các công tác quản lý đường thủy nội địa:

- Ban hành Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 về Quy chế phối hợp quản lý giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn huyện Côn Đảo. Đây là cơ sở để các cơ quan chức năng địa phương phối hợp triển khai công tác quản lý, đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.

- Văn bản số 1774/UBND-KT ngày 26/10/2015 tạm giao cho Đoàn Biên phòng Côn Đảo thực hiện công tác làm thủ tục vào, rời bến, cảng tại khu vực Vịnh Côn Sơn.

- Văn bản số 102/UBND-KT ngày 20/01/2016 về việc tạm giao nhiệm vụ quản lý cảng, bến đường thủy nội địa cho Ban Quản lý cảng Bến Đầm tại 02 cảng, bến tại đảo chính Côn Sơn (cảng Bến Đầm và bến tại khu vực Cầu tàu du lịch cũ), đề nghị Ban Quản lý cảng Bến Đầm lập các thủ tục công bố, cấp phép, sửa chữa, khai thác sử dụng và quản lý các bến tạm.

- Văn bản số 322/UBND-KT ngày 29/02/2016 về việc tạm giao cho Đoàn Biên Phòng Côn Đảo sửa chữa khu vực Cầu tàu du lịch cũ để thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện tạm giao về quản lý cảng, bến thủy nội địa.

- Văn bản số 103/UBND-KT ngày 20/01/2016 về việc đề nghị Ban Quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo phối hợp trong công tác quản lý đường thủy nội địa trên địa bàn.

- Văn bản số 1143/UBND-KT, ngày 13/06/2016 về việc triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông mùa mưa bão 2016-2017 trên địa bàn huyện Côn Đảo;

- Kế hoạch số 146/KH-UBND, ngày 16/6/2016 về việc kiểm tra đột xuất các hoạt động đường thủy nội địa trên địa bàn huyện Côn Đảo năm 2016 vào 03 ngày 16, 17 và 19/6/2016, nội dung: làm việc với Đoàn Biên Phòng và Ban Quản lý Vườn Quốc gia về công tác quản lý bến, cảng được giao; kiểm tra đột xuất 22 phương tiện vận chuyển hành khách đang neo đậu tại cảng (trong đó có 16 phương tiện ca nô, 06 phương tiện đò), lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính một số phương tiện, yêu cầu các phương tiện cam kết không hoạt động cho đến khi hoàn chỉnh đầy đủ giấy tờ theo quy định.

- Triển khai, xúc tiến các dự án lĩnh vực giao thông thủy nội địa: Dự án lắp đặt biển báo, phao báo hiệu tuyến, luồng đường thủy nội địa huyện Côn Đảo (hiện đã bàn giao cho Ban quản lý Dự án huyện triển khai thực hiện); Dự án phao báo hiệu khu vực cấm tàu cá hoạt động, neo đậu tại vịnh Vịnh Côn Sơn, huyện Côn Đảo (hiện đang trình dự toán UBND tỉnh xem xét, bố trí vốn triển khai thực hiện).

- Thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền về các điều kiện cần thiết khi rời bến; tuyên truyền kết hợp với công tác kiểm tra, kiểm soát.

* Tình hình tai nạn giao thông đường thủy: từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xảy ra 01 vụ tai nạn nghiêm trọng, làm chết 01 người, 01 phương tiện đò bị chìm; vụ việc đang được Công an huyện xác minh, làm rõ.

2. Hạn chế, tồn tại

- Do lĩnh vực quản lý thủy nội địa chưa được phân cấp, nên công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn chưa đạt hiệu quả cao.

- Bộ máy quản lý, nhân sự còn thiếu, lực lượng chuyên ngành chưa được hoàn thiện.

- Hệ thống phao luồng, biển báo đang trong giai đoạn triển khai đầu tư.

- Các bến, cảng neo đậu cho phương tiện thủy nội địa chưa có (Vịnh Côn Sơn đang sử dụng bến cầu tàu du lịch cũ; Cảng Bến Đầm sử dụng tạm bến tàu đò để đón trả khách).

- Chưa có bến bãi tạm giữ và nhân sự trong việc bảo quản tang vật vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực thủy nội địa.

- Các luồng, tuyến thủy nội địa chưa được công bố.

- Thống kê hiện nay có tổng số 62 phương tiện thủy đang hoạt động, trong đó 45 phương tiện tàu đò chưa đăng ký, đăng kiểm, chưa có biển kiểm soát.

3. Giải pháp trong thời gian tới

- Đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh bổ sung lực lượng, biên chế nhằm hỗ trợ tốt cho công tác quản lý thủy nội địa trên địa bàn.

- Đối với các phương tiện chưa hoặc không có đủ các giấy tờ, chứng chỉ theo quy định (đặc biệt là 45 phương tiện không có đăng ký, đăng kiểm):

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường thủy nội địa trong các tầng lớp nhân dân của địa phương bằng các hình thức sát thực, phù hợp với từng đối tượng. Vận động chủ 45 phương tiện thực hiện đăng ký, đăng kiểm.

- Thống kê, rà soát và lập nhu cầu về đào tạo bằng lái, chứng chỉ chuyên môn cho thuyền viên, người điều khiển phương tiện trên địa bàn; gửi nhu cầu về Sở Giao thông vận tải tỉnh để có kế hoạch đào tạo, cấp các chứng chỉ, bằng lái theo luật định.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo Ban ATGT, các ngành chức năng liên quan ở địa phương tăng cường công tác thường xuyên tổ chức kiểm tra các bến và phương tiện; kiên quyết đình chỉ hoạt động và xử lý nghiêm các bến không có giấy phép; phương tiện không có đăng kiểm, đăng ký theo quy định, không trang bị đầy đủ phương tiện cứu hộ khi cần thiết; người điều khiển phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn theo quy định; chở quá số người quy định.

- Tại các khu vực trọng điểm về ATGT đường thủy nội địa, tham mưu chỉ đạo các lực lượng kiểm tra, xử lý triệt để các trường hợp phương tiện không có đăng ký, đăng kiểm, không đảm bảo điều kiện kinh doanh, điều kiện hành nghề theo quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 16/6/2014 về việc Phân cấp quản lý một số lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và các văn bản khác có liên quan.

III. THỰC TRẠNG TAXI CHẠY QUÁ TỐC ĐỘ:

Thời gian vừa qua, có nhiều phản ánh về tình trạng taxi chạy quá tốc độ.

Về việc này, chúng tôi xin ghi nhận và có những biện pháp tăng cường tuần tra, kiểm soát các chủ doanh nghiệp taxi và các phương tiện taxi trên địa bàn.

6. Đề nghị thông tin tình hình dự án đóng mới tàu cao tốc và dự án cảng tàu khách Côn Đảo tới thời điểm hiện nay như thế nào? (**Đ/c Dũng – PCT. UBND huyện giải trình**)

Nội dung này đồng chí Nguyễn Văn Dũng – PCT UBND huyện trình bày trực tiếp tại nghị trường.

V. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (01 ý kiến giải trình)

1. Ban tiếp công dân huyện và Thanh tra huyện cần chú trọng hơn trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tránh tình trạng số lượng còn tồn đọng chưa giải quyết đơn thư khiếu nại nhiều như theo báo cáo (**Thanh tra huyện giải trình**)

Hiện nay, các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được tiếp nhận và giải quyết qua hai nguồn:

- Một là, các đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện được giao cho Thanh tra huyện và các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND huyện giải quyết.

- Hai là, các đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện sẽ được chuyển đến các cơ quan, đơn vị để giải quyết theo thẩm quyền.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, UBND huyện cùng các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận 38 đơn thư (trong đó: 26 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo và 11 đơn yêu cầu, kiến nghị).

Do trong quá trình giải quyết, các cơ quan, đơn vị chưa kịp thời báo cáo kết quả giải quyết về Ban Tiếp công dân và Thanh tra huyện để tổng hợp kết quả. Hơn nữa, do công chức tham mưu, tổng hợp của Thanh tra huyện chưa phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị để tổng hợp kết quả giải quyết đơn thư, do đó dẫn đến có sai sót nhất định trong việc thống kê kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong 6 tháng đầu năm 2016.

Vừa qua, Thanh tra huyện đã phối hợp với Ban Tiếp công dân, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát, thống kê lại kết quả giải quyết đơn thư. Tính đến thời điểm hiện nay, UBND huyện cùng các cơ quan, đơn vị đã giải quyết được 24/38 đơn thư, đạt 63,2% (trong đó: khiếu nại đã giải quyết được 17/26 đơn; kiến nghị đã giải quyết được 7/11 đơn). Số đơn thư chuyển kỳ sau là 14 đơn, chiếm 36,8% (trong đó: khiếu nại 9 đơn; kiến nghị 4 và tố cáo 01 đơn).

Thanh tra huyện ghi nhận thiếu sót trong quá trình thống kê, tổng hợp kết quả giải quyết đơn thư và sẽ có hướng khắc phục trong thời gian tới.

Đối với 14 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn tồn chưa giải quyết, Thanh tra huyện sẽ phối hợp với Ban Tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện giải quyết dứt điểm; đồng thời đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trong thời gian tới (Thanh tra huyện: tồn 05 đơn (04 khiếu nại và 01 tố cáo); Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị: tồn 09 đơn (05 khiếu nại và 04 kiến nghị)).

Trên đây là báo cáo giải trình về tình hình giải quyết đơn thư 6 tháng đầu năm 2016, Thanh tra huyện báo cáo UBND huyện./.

VI. Công tác cung cấp điện (01 ý kiến giải trình)

1. Việc ngưng giảm cung cấp điện của Điện lực Côn Đảo gây ảnh hưởng đến công việc lao động sản xuất, cuộc sống sinh hoạt của người dân và của các cơ sở kinh doanh du lịch. Đề nghị đại diện lãnh đạo Điện lực Côn Đảo tại kỳ họp lần thứ 2 HĐND huyện khóa XI báo cáo cho cử tri biết nguyên nhân xảy ra sự cố hư hỏng máy phát điện, giải pháp khắc phục và dự kiến thời gian có thể khắc phục hoàn toàn sự cố ngừng giảm việc cung cấp điện như hiện nay, nhằm đảm bảo việc cung ứng điện phục vụ cho các sự kiện chính trị của địa phương, đảm bảo an ninh trật tự, hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là đối với ngành dịch vụ du lịch – ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương và đời sống của cán bộ, chiến sỹ, nhân dân trên địa bàn huyện. (**Đại diện lãnh đạo Tổng Công ty Điện lực tỉnh giải trình**)

Nội dung này Lãnh đạo Tổng Công ty Điện lực tỉnh trình bày trực tiếp tại nghị trường.

VII. Giải trình thêm về đường vào bãi Đầm Trầu

a. Về thực trạng:

- Con đường vào bãi Đầm Trầu hiện hữu, UBND huyện làm từ năm 2009, chiều dài khoảng 1km, phục vụ đi lại của người dân và khách du lịch xuống bãi biển Đầm Trầu tham quan tắm biển. Đây là con đường đất, do những năm gần đây lượng xe ô tô và các loại xe 29 – 30 chỗ đi lại vào bãi Đầm Trầu rất lớn, gây hư hỏng, UBND huyện đã kêu gọi vận động các doanh nghiệp khắc phục sửa chữa nhiều lần, và trong thời gian vừa qua, mưa lớn làm xói mòn và sạt lở, đi lại khó khăn.

- Trước thực trạng đó, UBND huyện đang tiến hành hoàn tất các thủ tục để triển khai làm đường mới vào bãi Đầm Trầu, đường cấp 3, đổ nhựa, chiều dài 861m. Trong thời gian chờ thi công tuyến đường mới hoàn thành đưa vào sử dụng, UBND huyện đồng ý cho khắc phục sửa chữa đường hiện hữu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân địa phương và khách du lịch đến bãi Đầm Trầu tham quan, góp phần phát triển du lịch địa phương. Hình thức vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện đóng góp để khắc phục con đường hiện hữu tại công văn số 1226/UBND-TCKH, ngày 24/6/2016.

- Và hiện tại có một số doanh nghiệp đã đóng góp và khắc phục được đoạn sạt lở và hư hỏng nặng rồi, trong thời gian tới các doanh nghiệp tiếp tục đóng góp để khắc phục, kính mong bà con và các doanh nghiệp chia sẻ.

b. Giải pháp:

Trong khi UBND huyện tổ chức xây dựng đường mới, mà bỏ thêm kinh phí ra để sửa chữa con đường hiện hữu thì rất khó khăn, không hợp lý và không hiệu quả. Cho nên UBND huyện có chủ trương vận động các doanh nghiệp đóng góp để khắc phục. Hình thức vận động: đóng góp trực tiếp bằng đất, đá, cát, công máy, nhân công

Kính trình kỳ họp.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND huyện.
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT+ TH. *Như*



Nguyễn Thành Chính